

Bản án số: 24/2019/HS-ST
Ngày: 21 - 5 - 2019.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THANH LIÊM - TỈNH HÀ NAM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Văn Cảnh;

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trần Ngọc Lung.
2. Ông Quách Xuân Luyện.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Thế Dũng - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thanh Liêm, tỉnh Hà Nam.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Liêm tham gia phiên tòa:
Ông Nguyễn Quyết - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 5 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thanh Liêm, tỉnh Hà Nam xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 21/2019/TLST-HS ngày 09 tháng 4 năm 2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 21/2019/QĐXXST-HS ngày 22 tháng 4 năm 2019, Quyết định hoãn phiên tòa số 04/2019/HSST ngày 03/05/2019 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Ngọc K - sinh năm 1990; nơi ĐKKHKT và nơi ở: Thôn AH, xã TH, huyện TL, tỉnh Hà Nam; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Hữu Th và bà Lê Thị M; có vợ Nguyễn Thị L và 01 con sinh năm 2017; tiền án, tiền sự: Không. Nhân thân: Ngày 15/02/2009 bị cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Hà Nam khởi tố về hành vi đánh bạc, sau đó ngày 20/4/2009 Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Nam ra quyết định đình chỉ bị can. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 18/01/2019 đến ngày 27/01/2019 được thay đổi bằng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt tại phiên tòa.

2. Lại Vi T - sinh năm 1988; nơi ĐKKHKT và nơi ở: Thôn HN, xã TH, huyện TL, tỉnh Hà Nam; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Lại Vi Kh và bà Thái Thị H; có vợ Nguyễn Thị M; con: chưa có; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 19/01/2019 đến ngày 27/01/2019 được thay đổi bằng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt tại phiên tòa.

3. Trịnh Thị Huyền T - sinh năm 1994; nơi ĐKKHKT và nơi ở: Thôn HN, xã TH, huyện TL, tỉnh Hà Nam; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Trịnh Văn T và bà Vũ Thị A; có chồng Nguyễn Xuân L và 02 con, lớn sinh năm 2015, nhỏ sinh năm 2017; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo thi hành lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng đầu tháng 01/2019, Nguyễn Ngọc K nói với Lại Vi T và Trịnh Thị Huyền T là K nhận ghi số lô, số đề. Nếu Lại Vi T và Trịnh Thị Huyền T có nhu cầu chơi số lô, số đề thì nhắn tin SMS hoặc nhắn tin qua Zalo trực tiếp đến cho K.

Để thực hiện việc ghi số lô, số đề, K, Lại Vi T và Trịnh Thị Huyền T dùng điện thoại di động làm công cụ phương tiện để trao đổi liên lạc. K lập một tài khoản Zalo với tên đăng nhập "Cloudy", Trịnh Thị Huyền T lập tài khoản Zalo với tên đăng nhập "Luxudy", Lại Vi T nhắn tin bằng SMS. Giữa K với Lại Vi T và Trịnh Thị Huyền T thống nhất dựa vào kết quả giải thưởng xổ số kiến thiết Miền Bắc hàng ngày để tính thắng thua như sau:

- Đối với số đề, người chơi lựa chọn ghi các cặp số tự nhiên hai chữ số từ 00 đến 99, nếu trùng với hai số cuối của giải đặc biệt thì thắng và được trả số tiền gấp 70 lần số tiền đã đánh, nếu không trùng thì với hai số cuối giải đặc biệt thì thua (mất số tiền đã bỏ ra).

- Chơi đánh lô: Gồm có bao lô (mỗi cặp số gồm 2 số), lô xiên (gồm 2 cặp số gồm 2 số), lô xiên 3 (gồm 3 cặp số có 2 số). Cách tính bao lô 1 điểm = 23.000 đồng; lô xiên 1 điểm = 10.000 đồng, cụ thể:

- + Bao lô: Người chơi chọn mua một cặp số tự nhiên bất kỳ gồm 2 số từ 00 đến 99. Nếu cặp số đã mua trùng với tất cả các giải từ giải đặc biệt đến giải bảy thì họ được hưởng số tiền là 80.000 đồng/1 điểm.

- + Đối với lô xiên 2, 3: Người chơi chọn mua 2, 3 cặp số tự nhiên bất kỳ gồm 2 số từ 00 đến 99. Lô xiên 2: Nếu 2 cặp số đã mua trùng với 2 cặp số cuối của tất cả các giải thì họ được hưởng số tiền là 100.000 đồng/1 điểm. Tương tự, lô xiên 3 nếu thắng thì người chơi được hưởng số tiền là 400.000 đồng/1 điểm.

Theo thống nhất, Nguyễn Ngọc K thu của Lại Vi T và Trịnh Thị Huyền T 22.000 đồng/1 điểm lô. Việc thanh toán tiền giữa K với Lại Vi T và Trịnh Thị Huyền T được thực hiện khi số tiền thắng hoặc thua cộng dồn khoảng 10 triệu đồng. Sau khi đối chiếu kết quả thắng, thua với nhau xong, K, Trịnh Thị Huyền T và Lại Vi T xóa các tin nhắn đã gửi cho nhau.

Vào hồi 20 giờ 30 phút ngày 18/01/2019, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Hà Nam phối hợp với Công an xã TH kiểm tra hành chính tại nhà Nguyễn Ngọc K thì phát hiện K đang sử dụng điện thoại di động tổng hợp kết quả ghi số lô, để trái phép cho Trịnh Thị Huyền T và Lại Vi T đánh trong ngày 18/01/2019.

Vật chứng thu giữ: Thu của Nguyễn Ngọc K 01 điện thoại di động Iphone 5 màu trắng số IMEI 352033063627819 bên trong lắp sim số thuê bao 0327226822.

Ngày 19/01/2019, Lại Vi T đến đầu thú tại Cơ quan CSĐT - Công an tỉnh Hà Nam và giao nộp 01 điện thoại di động Iphone 5 màu vàng, số IMEI 352004061946345 có số thuê bao 0982.598.998.

Cơ quan điều tra đã chứng minh làm rõ tổng số tiền Nguyễn Ngọc K, Trịnh Thị Huyền T và Lại Vi T sử dụng vào việc đánh bạc bằng hình thức ghi số lô, đề trong ngày 18/01/2019 cụ thể như sau:

* Đối với Trịnh Thị Huyền T:

- Số tiền ghi lô bao là: 15.180.000 đồng
- Số tiền ghi lô xiên 2 là: 200.000 đồng
- Số tiền ghi số đề là: 3.000.000 đồng.

Tổng số tiền Trịnh Thị Huyền T sử dụng vào việc đánh bạc là: 18.380.000 đồng.

* Đối với Lại Vi T:

- Số tiền ghi lô bao là: 3.740.000 đồng.
- Số tiền ghi số đề là: 20.000 đồng.
- Số tiền trúng thưởng là: 4.800.000 đồng.

Tổng số tiền Lại Vi T sử dụng vào việc đánh bạc là: 8.560.000 đồng.

* Đối với Nguyễn Ngọc K:

- Nhận số tiền ghi đề, lô, lô xiên 2 của Trịnh Thị Huyền T là: 18.380.000 đồng.
- Nhận số tiền ghi đề, lô của Lại Vi T là: 3.760.000 đồng.
- Số tiền người chơi trúng thưởng là: 4.800.000 đồng.

Tổng số tiền K sử dụng vào việc đánh bạc là: 26.940.000 đồng.

Ngoài ra, theo lời khai của các bị cáo xác định được Nguyễn Ngọc K đã thu bảng số lô, số đề của Trịnh Thị Huyền T và Lại Vi T trước ngày 18/01/2019. Tuy nhiên sau khi đối chiếu kết quả thắng, thua xong, các bị cáo đã xóa các tin nhắn. Vì vậy Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Hà Nam không có căn cứ xem xét xử lý.

Bản cáo trạng số 12/CT-VKS-P2 ngày 08/4/2019 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Nam đã truy tố Nguyễn Ngọc K, Trịnh Thị Huyền T và Lại Vi T về tội "Đánh bạc" theo khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự.

* Tại phiên tòa:

- Thực hiện sự phân công của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Nam, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện TL thực hành quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố đối với các bị cáo theo toàn bộ nội dung bản cáo trạng đã nêu. Không có ý kiến bổ sung hoặc thay đổi gì sau khi phân tích đánh giá tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cũng như nhân thân của các bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố các bị cáo phạm tội "Đánh bạc".

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51 Điều 17; Điều 58; Điều 65 của Bộ luật Hình sự - Xử phạt Nguyễn Ngọc K từ 24 đến 30 tháng tù, cho hưởng án treo thời gian thử thách từ 48 đến 60 tháng.

Lại Vi T từ 12 đến 15 tháng tù cho hưởng án treo thời gian thử thách từ 24 đến 30 tháng; Trịnh Thị Huyền T từ 15 đến 18 tháng tù, cho hưởng án treo thời gian thử thách từ 30 đến 36 tháng.

Hình phạt bổ sung: Áp dụng khoản 3 Điều 321 (khoản 3 điều 35 đối với Trịnh Thị Huyền T) của Bộ luật hình sự. Phạt tiền Nguyễn Ngọc K từ 15-20 triệu đồng; Lại Vi T từ 10-15 triệu đồng; Trịnh Thị Huyền T từ 2-5 triệu đồng nộp ngân sách nhà nước. Buộc các bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Về xử lý vật chứng: Truy thu số tiền các bị cáo sử dụng đánh bạc nộp sung ngân sách nhà nước: Lại Vi T 3.760.000 đồng, Trịnh Thị Huyền T 18.380.000 đồng, Nguyễn Ngọc K 4.800.000 đồng. Tịch thu sung ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động Iphone 5 màu trắng số IMEI 352033063627819 bên trong lắp sim số thuê bao 0327226822; 01 điện thoại di động Iphone 5 màu vàng, số IMEI 352004061946345 có số thuê bao 0982.598.998.

- Các bị cáo đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và đều có ý kiến xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cả hình phạt chính và hình phạt bổ sung.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa cũng như tại Cơ quan điều tra, các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như bản cáo trạng đã nêu. Lời khai của các bị cáo được thẩm tra tại phiên tòa, phù hợp với biên bản kiểm tra hành chính, vật chứng đã thu giữ và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận: Hồi 20 giờ 30 phút ngày 18/01/2019, Cơ quan CSĐT - Công an tỉnh Hà Nam tiến hành kiểm tra hành chính tại nhà ở Nguyễn Ngọc K phát hiện bắt quả tang Nguyễn Ngọc K đang sử dụng điện thoại di động để tổng hợp kết quả ghi sổ lô, đề trái phép trong ngày 18/01/2019 cho Trịnh Thị Huyền T và Lại Vi T. Quá trình điều tra và tại phiên tòa đã chứng minh số tiền các đối tượng sử dụng đánh bạc dưới hình thức ghi sổ lô, số đề ngày 18/01/2019 như sau: Lại Vi T là 8.560.000 đồng, Trịnh Thị Huyền T là 18.380.000 đồng và Nguyễn Ngọc K là 26.940.000 đồng. Hành vi nêu trên của các bị cáo đã phạm vào tội “Đánh bạc”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 điều 321 của Bộ luật hình sự. Quan điểm truy tố của Viện kiểm sát là hoàn toàn đúng người, đúng tội có căn cứ pháp luật.

[3] Hành vi nêu trên của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, hành vi đó đã trực tiếp xâm phạm đến trật tự an ninh công cộng, ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội tại địa phương. Hành vi này nếu không ngăn chặn kịp thời sẽ kéo theo nhiều hệ lụy xấu cho xã hội cũng như chính gia đình các bị cáo. Bản thân các bị cáo có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Các bị cáo đều nhận thức được tác hại của việc đánh bạc. Do đó HĐXX thấy cần thiết phải ra bản án nghiêm khắc tương xứng hành vi phạm tội của các bị cáo.

Đây là vụ án có nhiều đối tượng tham gia nhưng không phân công vai trò, trách nhiệm cụ thể nên xác định là đồng phạm giản đơn. Xét vai trò của các bị cáo trong vụ án thấy: Nguyễn Ngọc K là người trực tiếp bán sổ lô, số đề cho Lại Vi T và Trịnh Thị Huyền T nên K giữ vai trò thứ nhất trong vụ án. Lại Vi T và Trịnh Thị Huyền T mua sổ lô, đề của K nên giữ vai trò đồng phạm trong vụ án sau K.

Xét về nhân thân bị cáo và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thấy rằng:

Về nhân thân: Năm 2009, bị cáo Nguyễn Ngọc K đã bị khởi tố về hành vi đánh bạc trên 5 triệu đồng sau đó được Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Nam đình chỉ bị can, có căn cứ miễn trách nhiệm hình sự. Lại Vi T và Trịnh Thị Huyền T đều có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự.

Về tình tiết tăng nặng: Các bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào.

Về tình tiết giảm nhẹ: Các bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đều phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên đều được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Ngoài ra, bị cáo Lại Vi T tự nguyện ra đầu thú và có quá trình phục vụ trong lực lượng Quân đội nhân dân Việt Nam, bị cáo Trịnh Thị Huyền T đang nuôi con dưới 36 tháng tuổi, các bị cáo đều có hoàn cảnh gia đình khó khăn (có xác nhận của

chính quyền địa phương) nên Hội đồng xét xử xem xét cho các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Xét thấy các bị cáo đều có nhiều tình tiết giảm nhẹ không có tình tiết tăng nặng. Các bị cáo đều có nơi cư trú ổn định, rõ ràng; trong quá trình điều tra được các cơ quan tiến hành tố tụng cho tại ngoại đến nay đã chấp hành tốt chính sách pháp luật và quy định của địa phương, không có biểu hiện vi phạm pháp luật mới; có khả năng tự cải tạo và không ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội. Vì vậy, thấy không cần thiết cách ly các bị cáo khỏi đời sống xã hội bằng hình phạt tù mà cho các bị cáo được hưởng án treo dưới sự giám sát của chính quyền địa phương. Việc áp dụng hình phạt tù cho hưởng án treo đối với các bị cáo cũng đủ tác dụng giáo dục, cải tạo các bị cáo trở thành công dân lương thiện và có tác dụng phòng ngừa chung. Điều này thể hiện sự khoan hồng của pháp luật và phù hợp với quy định tại Điều 65 của Bộ luật Hình sự, Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự.

[4] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy hành vi phạm tội của các bị cáo nhằm thu lợi bất chính. Để đảm bảo tính nghiêm minh của pháp luật nhất là đối với tội phạm này nên HĐXX thấy cần áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền các bị cáo sung ngân sách nhà nước.

Đối với hành vi đánh bạc ghi số lô, số đề trước ngày 18/01/2019 của Nguyễn Ngọc K, Lại Vi T và Trịnh Thị Huyền T, cơ quan điều tra xác định được sau khi đối chiếu kết quả thắng, thua và thanh toán tiền xong các đối tượng đã xóa tin nhắn nên không có căn cứ xem xét xử lý.

[5] Về xử lý vật chứng:

Số tiền các bị cáo sử dụng đánh bạc cần truy thu nộp sung ngân sách nhà nước: Cụ thể truy thu của Lại Vi T 3.760.000 đồng, Trịnh Thị Huyền T 18.380.000 đồng, Nguyễn Ngọc K 4.800.000 đồng.

Tịch thu sung ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động Iphone 5 màu trắng số IMEI 352033063627819 bên trong lắp sim số thuê bao 0327226822 thu giữ của Nguyễn Ngọc K; 01 điện thoại di động Iphone 5 màu vàng, số IMEI 352004061946345 có số thuê bao 0982.598.998 thu giữ của Lại Vi T.

[6] Về án phí: Các bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 65; khoản 3 Điều 321; (khoản 3 Điều 35 đối với Trịnh Thị Huyền T) của Bộ luật Hình sự;

Căn cứ vào các Điều 106; 136; 331; 333 của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

1. Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Ngọc K, Lại Vi T, Trịnh Thị Huyền T phạm tội “Đánh bạc”.

2. Xử phạt:

- Nguyễn Ngọc K 24 (hai mươi bốn) tháng tù, cho hưởng án treo; thời gian thử thách là 48 (bốn mươi tám) tháng, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm .

- Lại Vi T 12 (mười hai) tháng tù, cho hưởng án treo; thời gian thử thách là 24 (hai mươi bốn) tháng, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

- Trịnh Thị Huyền T 15 (mười lăm) tháng tù, cho hưởng án treo; thời gian thử thách là 30 (ba mươi) tháng, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao các bị cáo Nguyễn Ngọc K, Lại Vi T, Trịnh Thị Huyền T cho Ủy ban nhân dân xã TH, huyện TL, tỉnh Hà Nam giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

* Hình phạt bổ sung: Phạt bị cáo Nguyễn Ngọc K 15.000.000 đ (mười lăm triệu đồng), Lại Vi T 10.000.000đ (mười triệu đồng), Trịnh Thị Huyền T 5.000.000 đ (năm triệu đồng) nộp sung ngân sách nhà nước.

3. Xử lý vật chứng:

Truy thu của bị cáo Lại Vi T số tiền 3.760.000 đ (ba triệu bảy trăm sáu mươi nghìn đồng), bị cáo Trịnh Thị Huyền T số tiền 18.380.000 đ (mười tám triệu ba trăm tám mươi nghìn đồng), bị cáo Nguyễn Ngọc K số tiền 4.800.000đ (bốn triệu tám trăm nghìn đồng) nộp sung ngân sách nhà nước:

Tịch thu sung ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động Iphone 5 màu trắng số IMEI 352033063627819 bên trong lắp sim số 0327226822 thu giữ của Nguyễn Ngọc K; 01 điện thoại di động Iphone 5 màu vàng, số IMEI 352004061946345 bên trong lắp sim số 0982.598.998 thu giữ của Lại Vi T.

(Chi tiết vật chứng như trong Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 12/4/2019 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Hà Nam với Chi cục Thi hành án dân sự huyện TL).

4. Án phí: Buộc các bị cáo Nguyễn Ngọc K, Lại Vi T, Trịnh Thị Huyền T mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo đối với bản án: Các bị cáo có mặt tại phiên tòa, được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

“Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự”./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hà Nam;
- VKSND tỉnh Hà Nam;
- VKSND huyện Thanh Liêm;
- Công an huyện Thanh Liêm;
- Chi cục THA DS huyện Thanh Liêm;
- Sở tư pháp tỉnh Hà Nam;
- Cổng thông tin điện tử của Tòa án;
- Các bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Trần Văn Cảnh